

Số: **2306**/QĐ-SGDĐT

Hoà Bình, ngày **21** tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận học sinh đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi
lớp 12 THPT năm học 2016-2017**

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Thông tư ban hành Quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia kèm theo văn bản hợp nhất số 22/VBHN-BGDĐT ngày 25/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 1547/SGD&ĐT-TrH ngày 26/8/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức thi học sinh giỏi THPT năm học 2016-2017; Hướng dẫn số 1663/HD-SGD&ĐT ngày 13/9/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác coi thi, chấm thi các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp THCS, THPT cấp tỉnh năm học 2016-2017;

Căn cứ kết quả thi Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 12 THPT năm học 2016 - 2017;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 754 học sinh đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 12 THPT năm học 2016 - 2017, trong đó gồm 38 giải nhất; 129 giải nhì; 259 giải ba; 328 giải khuyến khích (*danh sách kèm theo*).

Điều 2. Các trường THPT, trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, trường PTDTNT THPT tỉnh, trường PTDTNT THCS&THPT Ngọc Sơn thực hiện các hình thức động viên khen thưởng kịp thời đối với các học sinh đạt giải.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ Sở GD&ĐT, thủ trưởng các đơn vị và các học sinh đạt giải có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- GĐ, các PGĐ Sở;
- Website ngành;
- Lưu: VT, KT&QLCLGD (NT 38).

GIÁM ĐỐC



Bùi Trọng Đắc

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG GIẢI CÁC ĐƠN VỊ

Số TT	Đơn vị trường	Tổng số TS dự thi	SL môn dự thi	Số lượng các giải				Tổng số giải	Tỉ lệ %	Điểm xếp T.Đua
				Nhất	Nhì	Ba	K.khích			
1	PT DTNT THPT TỈNH	90	9	14	29	32	12	87	96.67	
2	THPT KIM BÔI	79	9	4	12	22	22	60	75.95	
3	THPT LƯƠNG SƠN	68	9	3	15	17	20	55	80.88	
4	THPT CÔNG NGHIỆP	71	9	2	8	19	17	46	64.79	
5	THPT LẠC SƠN	52	9	1	5	16	20	42	80.77	
6	THPT CÙ CHÍNH LAN	52	9	0	5	16	14	35	67.31	
7	THPT LẠC THỦY A	44	9	1	7	12	11	31	70.45	
8	THPT YÊN THỦY A	48	9	1	6	12	10	29	60.42	
9	THPT QUYẾT THẮNG	43	9	2	1	9	14	26	60.47	
10	THPT THANH HÀ	39	9	2	3	7	12	24	61.54	
11	THPT LẠC LONG QUÂN	61	9	1	4	4	18	27	44.26	
12	THPT TÂN LẠC	42	9	0	8	4	10	22	52.38	
13	THPT NGUYỄN TRÃI	43	9	0	2	13	8	23	53.49	
14	THPT LẠC THỦY B	32	9	1	2	8	9	20	62.50	
15	THPT 19-5	46	9	2	1	3	16	22	47.83	
16	THPT YÊN THỦY C	32	9	1	0	7	7	15	46.88	
17	THPT CAO PHONG	28	9	2	1	2	8	13	46.43	
18	THPT MUÔNG BI	34	9	1	1	4	9	15	44.12	
19	THPT NGÔ QUYỀN	34	9	0	3	3	8	14	41.18	
20	THPT ĐẠI ĐỒNG	31	8	0	2	5	7	14	45.16	
21	THPT SÀO BÁY	32	9	0	2	3	8	13	40.63	
22	THPT ĐÀ BẮC	27	8	0	1	7	3	11	40.74	
23	THPT KỶ SƠN	33	9	0	1	3	9	13	39.39	
24	THPT CỘNG HÒA	25	9	0	2	2	7	11	44.00	
25	THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ	15	6	0	3	5	3	11	73.33	
26	THPT MAI CHÂU	19	8	0	2	3	4	9	47.37	
27	THPT ĐOÀN KẾT	30	9	0	0	2	8	10	33.33	
28	THPT LŨNG VÂN	18	9	0	0	3	2	5	27.78	
29	THPT PHÚ CƯỜNG	14	6	0	2	2	4	8	57.14	
30	THPT YÊN THỦY B	21	8	0	0	2	6	8	38.10	
31	THPT YÊN HÒA	20	8	0	0	2	5	7	35.00	
32	THPT NAM LƯƠNG SƠN	22	8	0	1	2	1	4	18.18	
33	THPT BẮC SƠN	17	8	0	0	2	2	4	23.53	
34	THPT THẠCH YÊN	18	7	0	0	1	5	6	33.33	
35	THPT MUÔNG CHIỀNG	12	7	0	0	1	3	4	33.33	
36	THPT LẠC THỦY C	11	6	0	0	2	2	4	36.36	
37	THPT MAI CHÂU B	12	5	0	0	1	1	2	16.67	
38	THCS&THPT NGỌC SƠN	9	3	0	0	1	3	4	44.44	
TỔNG SỐ		1324		38	129	259	328	754	56.95	

KỶ GIẢNG ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đức Lương